TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2026/QĐST-HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 23 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân - Gia đình thụ lý số: 29/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lý Mùi C, sinh năm 1995

Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã K, tỉnh Cao Bằng;

Địa chỉ nơi tạm trú: Phòng 11, nhà trọ B tổ 1, khu phố 6, phường U, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn Lý Mùi Chây: Bà Hà Thị Bào – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng.

3. Bị đơn: Anh Triệu Tòn L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm T, xã Tam K, tỉnh Cao Bằng;

4. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Triệu Tòn Liu: Bà Ma Thị Lệ - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Mùi C và anh Triệu Tòn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng:

Chị Lý Mùi C và anh Triệu Tòn L nhất trí cùng thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

- Chị Lý Mùi C và anh Triệu Tòn L cùng xác nhận Anh, Chị có 02 (hai) con chung tên cháu là Triệu Đức T, sinh ngày 27-4-2014 và cháu Triệu Thị Minh T2, sinh ngày 18-01-2016. Chị Lý Mùi C và anh Triệu Tòn L cùng thống nhất thỏa

thuận sau khi ly hôn giao con chung Triệu Đức T và Triệu Thị Minh T2 cho chị Lý Mùi C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị Lý Mùi C tự nguyện không yêu cầu anh Triệu Tòn Liu có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Triệu Tòn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con Triệu Đức T và Triệu Thị Minh T2 mà không ai được cản trở.

- Chị Lý Mùi C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Triệu Tòn L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Triệu Đức T và Triệu Thị Minh T2.

2.3. Về tài sản chung:

Chị Lý Mùi C và anh Triệu Tòn L cùng xác nhận Anh, Chị có tài sản chung là 01 (một) căn nhà cấp 4. Về tài sản chung, chị C và anh L cùng tự nguyện thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về chia nợ chung:

Chị Lý Mùi C và anh Triệu Tòn L cùng xác nhận Anh, Chị không có nợ chung nên cùng tự nguyện thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí vụ án:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chị Lý Mùi C và anh Triệu Tòn L được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Người bảo vệ QVLIHP của đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Cao Bằng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Tam Kim, tỉnh Cao Bằng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Dương Thị Hồng Vân